

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HS-PT

Ngày: 29 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Quang

Ông Trần Phương Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 492/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H, do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2023/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984 tại tỉnh Thái Nguyên.

CMND số: 272967xxx, Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/02/2019.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp N, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị Bích Ng, sinh năm 1963; Chồng là Đặng Trọng Ph, sinh năm 1985, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên không có triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H làm nghề buôn bán trái cây và môi giới bất động sản nên có quen biết với Nguyễn Mai Hoàng Kh làm nghề môi giới bất động sản. Vào tháng 02/2022 Kh được một số hộ dân ở xã Sông Th, huyện B nhờ bán đất nên Kh đã chụp hình các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để rao bán trên mạng xã hội Zalo, tại thời điểm này H có gặp Kh và nói H có mối mua bán đất nên Kh đã gửi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho H để H tiện thực hiện các giao dịch mua bán nếu thành công sẽ được nhận tiền hoa hồng. Đến đầu tháng 3/2022 do không giới thiệu người bán đất được nên Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A7 để đăng nhập vào mạng Zalo và đã tìm trên mạng xã hội Zalo để liên hệ với 01 người có nickname Minh Khang để nhờ người này làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Minh Khang đồng ý làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho H với thỏa thuận 8.000.000 đồng, H đã cung cấp thông tin và gửi cho Minh Khang dữ liệu, thông tin về nguồn gốc đất để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa đất số 792, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã Sông Th, huyện B, tỉnh Đồng Nai, diện tích 1194,2m² và Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng điện thoại di động Samsung J7 Prime để thực hiện giao dịch chuyển tiền và đã chuyển khoản cho Trần Quốc T số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 02/4/2022 Nguyễn Thị Ngọc H được bưu cục huyện N gọi điện đến nhận bưu phẩm là 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Thị Ngọc H và chuyển trả 6.000.000 đồng (thu hộ thông qua CEO).

Sau khi có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN677208 đứng tên là Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984 đối với thửa đất số 792, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã Sông Th, huyện B, tỉnh Đồng Nai, diện tích 1194,2m² là giấy chứng nhận giả, ngày 08/4/2022 Nguyễn Thị Ngọc H sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số CN677208 đứng tên Nguyễn Thị Ngọc H để liên hệ với Phan Thị H để mượn của chị H số tiền 200.000.000 đồng, tin tưởng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của H là thật nên chị H đồng ý cho H mượn số tiền 200.000.000 đồng nhưng chị H yêu cầu phải công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất 792, tờ bản đồ số 4 cho chị H. Cùng ngày Nguyễn Thị Ngọc H và Phan Thị H đưa giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả của H đến Văn phòng công chứng Phan Thiên D làm thủ tục chuyển nhượng, Văn phòng công chứng Phan Thiên D phát hiện ra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN677208 mang tên Nguyễn Thị Ngọc H là giấy tờ giả nên đã báo Công an thị trấn G. Khoảng 11 giờ ngày 08/4/2022 Phan Thị H và Nguyễn Thị Ngọc H đến Văn phòng Công chứng Phan Thiên D để nhận hồ sơ công chứng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng, Nguyễn Thị Ngọc H chưa chiếm đoạt được tài sản của Phan Thị H là do trở ngại khách quan. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện N điều tra xử lý theo quy định.

Căn cứ kết luận giám định số 742/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Chữ ký mang tên Nguyễn Đình Ngh trên tài liệu mẫu giám định ký hiệu A so với chữ ký mang tên Nguyễn Đình Ngh trên các tài liệu so sánh mẫu ký hiệu M1 không phải do cùng một người ký ra.

Hình dấu tròn Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam – Sở Tài Nguyên Và Môi Trường – Tỉnh Đồng Nai trên các tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu A so với hình dấu tròn Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam – Sở Tài Nguyên Và Môi Trường – Tỉnh Đồng Nai trên tài liệu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

* Vật chứng vụ án: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả số CN677208 mang tên Nguyễn Thị Ngọc H, Cơ quan điều tra đã thu giữ cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án; 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime và 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Thị H xác định không thiệt hại gì về tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2023/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, đã quyết định như sau:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2022.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H không phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Ngày 05/10/2023, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do: Đề bị cáo sớm về có điều kiện nuôi dạy con cái, phụng dưỡng cha mẹ già.

4. Kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện N có Kháng nghị số: 24/QĐ-VKS.TN ngày 09/10/2023 và Quyết định số: 28/QĐ-VKS.TN ngày 24/11/2023 về việc “Thay đổi, bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm”. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm theo hướng huỷ toàn bộ Bản án số: 139/2023/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N để xét xử lại đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H về 02 tội danh “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 174 và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo Điều 341 của Bộ luật hình sự.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm, cho thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có cơ sở. Tuy nhiên, qua hồ sơ thể hiện bị cáo còn có hành vi nhờ người

khác làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, sau đó sử dụng giấy tờ giả để thực hiện hành vi trái pháp luật, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội độc lập là “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo 02 tội là có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Kháng nghị, huỷ toàn bộ Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Toà án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H, Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Xem xét hành vi phạm tội, cấp sơ thẩm xét xử của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Tuy nhiên, qua hồ sơ thể hiện bị cáo H có hành vi sử dụng thông tin nguồn gốc đất của người khác và thuê người làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên của mình và sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả này nhằm thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi này của bị cáo cấu thành tội độc lập là “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo quy định tại Điều 341 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện N và kháng cáo của bị cáo:

Từ những phân tích trên, cho thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có cơ sở chấp nhận. Do đó, cần phải huỷ Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm xét xử lại theo tội danh mà cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút yêu cầu kháng cáo. Do huỷ bản án sơ thẩm, nên nội dung kháng cáo và yêu cầu rút kháng cáo của bị cáo không đặt ra xem xét.

[4] Đánh giá về thiếu sót của cấp sơ thẩm:

Do việc hướng dẫn áp dụng pháp luật trước đây chưa cụ thể, nên cấp sơ thẩm có quan điểm về hành vi sử dụng giấy tờ giả của bị cáo thu hút vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và xét xử bị cáo với một tội danh. Theo giải đáp số: 196/TANDTC-PC ngày 03/10/2023, thì hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội độc lập là “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”, nên thiếu sót của cấp sơ thẩm dẫn đến cấp phúc thẩm huỷ Bản án sơ thẩm để xét xử lại là lỗi khách quan.

5. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N.

Chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân huyện N xét xử lại.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện N;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện N;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện N;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng, Tòa Hình sự, Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thế Phương